

Số: 35 /2021/TTF-CBTT
V.v công bố thông tin theo yêu cầu của
Thông tư 155/2015/TT-BTC liên quan
đến BCTC Quý 4 năm 2020

Bình Dương, ngày 30 tháng 01 năm 2021

**GIẢI TRÌNH BCTC RIÊNG VÀ HỢP NHẤT
CHO KỶ KẾ TOÁN QUÝ 4 NĂM 2020**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**
- Mã chứng khoán: **TTF**
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường ĐT 747, Khu Phố 7, P.Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh BD
- Điện thoại: (84-0274) 3642004/005 Fax: (84-0274) 36420006
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Tổng Giám đốc**

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

- Nội dung thông tin công bố: công bố thông tin theo yêu cầu của Thông tư số 155/2015/TT-BTC liên quan đến BCTC riêng và hợp nhất cho kỳ kế toán Quý 4 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020. Theo đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (“Công ty”) giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh kỳ báo cáo chênh lệch 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng			Báo cáo tài chính hợp nhất		
		Quý 4.2020	Quý 4.2019	% tăng/ (giảm)	Quý 4.2020	Quý 4.2019	% tăng/ (giảm)
1	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(22.945)	(539.152)	95,74%	(29.421)	(504.986)	94,17%

Nguyên nhân của sự chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4 năm 2020 so với quý 4 năm 2019 chủ yếu là do:

1. Báo cáo tài chính riêng:

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng			Ghi chú
		Quý 4.2020	Quý 4.2019	% tăng/ (giảm)	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	278,488	144,144	93%	
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	283,046	367,567	-23%	
3	Lỗ gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(4,559)	(223,423)	-98%	[1.1]
4	Chi phí tài chính	27,252	45,173	-40%	[1.2]
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(3,830)	156,033	-102%	[1.3]
6	Thu nhập khác	24,273	2,319	947%	[1.4]
7	Chi phí khác	3,466	102,454	-97%	[1.5]

1.1 Lỗ gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ kỳ này giảm so với cùng kỳ năm trước tương đương 98% chủ yếu là do:

- Kỳ này Công ty hoàn nhập dự phòng hàng tồn kho 52 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước Công ty đã trích lập thêm khoản dự phòng hàng tồn kho là 86,5 tỷ đồng.



- Kỳ này Công ty đã thay đổi thời gian khấu hao của một số tài sản cố định hữu hình để phản ánh phù hợp hơn tình hình sử dụng và khai thác của các tài sản này, trên cơ sở xác định thời gian sử dụng hữu ích còn lại của các tài sản làm giảm chi phí thêm 11 tỷ đồng.
- 1.2 Chi phí tài chính kỳ này giảm 40% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do:
- Cùng kỳ năm trước Công ty đã trích lập thêm dự phòng giảm giá đầu tư là 16 tỷ đồng.
- 1.3 Chi phí quản lý doanh nghiệp kỳ này giảm 102% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do:
- Kỳ này Công ty đã hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu có khả năng thu hồi thấp là 19 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu có khả năng thu hồi thấp là 135 tỷ đồng.
 - Kỳ này Công ty đã thay đổi thời gian khấu hao của một số tài sản cố định hữu hình để phản ánh phù hợp hơn tình hình sử dụng và khai thác của các tài sản này, trên cơ sở xác định thời gian sử dụng hữu ích còn lại làm giảm chi phí thêm 1,1 tỷ đồng.
- 1.4 Thu nhập khác kỳ này tăng 947% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do:
- Kỳ này Công ty thu về khoản bồi thường từ cổ đông là 23 tỷ đồng.
- 1.5 Chi phí khác kỳ này giảm 97% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do:
- Cùng kỳ năm trước Công ty đã ghi nhận chi phí bồi thường việc phát triển rừng do không cung cấp đủ diện tích rừng như đã cam kết là 46,5 tỷ đồng.
 - Cùng kỳ năm trước Công ty ghi nhận chi phí khấu hao cho một số tài sản cố định ngưng sử dụng là 54 tỷ đồng.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Bên cạnh các lý do nêu ở mục 1, phần lợi nhuận lỗ trong công ty liên doanh, liên kết của báo cáo tài chính hợp nhất kỳ này giảm 21 tỷ đồng tương ứng 99% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do năm trước có sự thay đổi từ lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty TNHH Trồng rừng Trường Thành OJI (“TTO”), Công ty liên kết của Nhóm Công ty là 3 tỷ đồng thành lỗ sau thuế TNDN là 40 tỷ đồng. Sự thay đổi trong lỗ sau thuế TNDN của TTO nêu trên là do TTO đã thực hiện xóa sổ một phần chi phí trồng rừng và một phần giá trị quyền phát triển vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của TTO trong năm 2019.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

Công ty CP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành



Nguyễn Trọng Hiếu
Tổng Giám đốc

